

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 90/2022/HS-ST  
Ngày: 09/9/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Kim Chi

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Hoan
2. Ông Đỗ Đức Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2022, Tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nông Tuấn Đ** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1978 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Tổ 05, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nông Tuấn Đ; Con bà: Lê Thị D; Vợ: Nông Thị H; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/10/2002 bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 28/12/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội che giấu tội phạm; Ngày 19/10/2010 bị Công an thị xã Cao bằng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 22/4/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 02/6/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 02/6/2022 tại khu vực tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng. Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng

bắt quả tang Nông Tuấn Đ (sinh năm 1978; trú tại Tổ 05, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nhỏ bọc bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có tổng khối lượng là: 0,12 gam;

- 01 điện thoại di động màu đen, viền đỏ, mặt trước và sau có chữ Mastel, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Ngày 03/6/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 132 đối với vật chứng của vụ án. Tại kết luận giám định số 127/GĐMT ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*".

Quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 02/6/2022, Nông Tuấn Đ đi bộ từ nhà đến khu vực Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Đ gặp 01 người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, dáng giống người nghiện nên hỏi mua Heroine, người đàn ông này đồng ý, nhận của Đ số tiền 200.000đ và đưa cho Đ 01 gói Heroine gói bằng giấy màu trắng. Đ cầm gói ma túy vừa mua được đi ra khu vực bờ kè phía sau cửa hàng Kim Tín tìm chỗ sử dụng thì bị Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 84/CTr - VKSTP ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Tuấn Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Tuấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không được sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy và yêu cầu được trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Tuấn Đ. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nông Tuấn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nông Tuấn Đ từ 15 - 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 127/GĐ-KTHS hoàn mẫu sau giám định Nông Tuấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau có chữ ký niêm phong cùng con dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng kèm kết luận giám định ma túy số 127/KL-KTHS ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen, viền đỏ, mặt trước và sau có chữ Mastel, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được bị cáo Nông Tuấn Đ là người nghiện ma túy, hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, tại khu vực thuộc tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nông Tuấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại kết luận giám định số 127/GĐMT ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*". Hành vi của bị cáo Nông Tuấn Đ đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

*"Điều 249 .Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;*

*...*

*c). Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*d). ..."*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Tuấn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Tuấn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 27/10/2002 bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 28/12/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội che giấu tội phạm; Ngày 19/10/2010 bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 22/4/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nông Tuấn Đ là người có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng hình phạt tù, trở về địa phương, bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Do đó, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, ngăn ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tiếp tục suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX sẽ cân nhắc xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 127/GĐ-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Tuấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau có chữ ký niêm phong cùng con dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, kèm kết luận giám định ma túy số 127/KL-KTHS, ngày 12/6/2022

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Đây là vật chứng Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động màu đen, viền đỏ, mặt trước và sau có chữ Mastel, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Tuấn Đ, do Đ không biết họ tên, địa chỉ và việc mua bán không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Tuấn Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Tuấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nông Tuấn Đ 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 02/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 127/GĐ-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Tuấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau có chữ ký niêm phong cùng con dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng kèm kết luận giám định ma túy số 127/KL-KTHS, ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;

Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại di động màu đen, viền đỏ, mặt trước và sau có chữ Mastel, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 99 ngày 15/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nông Tuấn Đ phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước

Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09/9/2022.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Kim Chi**

